

VẬN DỤNG TINH THẦN ĐẠI HỘI XIV VÀO VIỆC BỒI ĐÁP LÝ TƯỞNG CÁCH MẠNG CHO SINH VIÊN TRONG BỐI CẢNH CHUYỂN ĐỔI SỐ HIỆN NAY

LÊ THỊ LAN
Đại học Bách khoa Hà Nội

Nhận bài ngày 22/4/2026. Sửa chữa xong 25/5/2026. Duyệt đăng 29/5/2026.

Abstract

This article analyzes the cultivation of revolutionary ideals for students in light of the 14th National Congress within the context of digital transformation. Amid the challenges of a multidimensional cyber environment, theoretical education requires a revolution in transmission methods, shifting from monologue to digital interaction. The author affirms that modern revolutionary ideals are crystallized into the capacity to master technology, solve practical issues and dismantle institutional bottlenecks. While technology serves as the tool, ideals act as the guideline for students to transform patriotism into creative actions, propelling the nation to make breakthroughs in the new era.

Keywords: Digital transformation, era of rising up, revolutionary ideals, students, the 14th national congress.

1. Đặt vấn đề

Trong dòng chảy của lịch sử dân tộc, mỗi kỳ Đại hội Đảng đều đánh dấu một bước chuyển biến mang tính chiến lược về mặt tư duy. Đại hội XIV của Đảng là sự kiện trọng đại của đất nước, bước ngoặt mang tính lịch sử, đánh dấu thời điểm toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta bước vào kỷ nguyên mới. Trong bối cảnh này, chuyển đổi số không còn là một giải pháp kỹ thuật thuần túy mà đã trở thành động lực chiến lược để thay đổi phương thức sản xuất và quản trị quốc gia. Tiến trình đó đặt ra yêu cầu cấp bách đối với giáo dục Lý luận chính trị: Làm thế nào để những giá trị bền vững của chủ nghĩa Mác-Lênin trở thành hệ giá trị cốt lõi trong tư duy và hành động của thế hệ trẻ. Hiện nay, sinh viên (SV) thuộc thế hệ Gen Z là đối tượng nhạy bén nhất với công nghệ nhưng đồng thời cũng là nhóm chịu tác động mạnh mẽ nhất trước các luồng thông tin đa chiều, phức tạp trên không gian mạng. Sự bùng nổ của trí tuệ nhân tạo (AI), Big Data và các thuật toán định hướng thông tin đang tạo ra hiện tượng “bão thông tin”, khiến việc giáo dục lý luận nếu chỉ thực hiện theo phương thức độc thoại sẽ dễ tạo ra sự thiếu tương thích với thế giới quan của người học. Đổi mới giảng dạy các môn Lý luận chính trị lúc này đòi hỏi phải gắn kết chặt chẽ tư duy chiến lược của Văn kiện Đại hội XIV với thực tiễn nhằm xây dựng một thế hệ trí thức bản lĩnh, có khả năng tự sàng lọc trước các thông tin sai trái, thù địch và đủ năng lực dẫn dắt công cuộc xây dựng quốc gia số trong tương lai.

2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu này tiếp cận dựa trên phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử, đặc biệt là quy luật về sự phù hợp của kiến trúc thượng tầng đối với cơ sở hạ tầng trong bối cảnh phương thức sản xuất số đang hình thành. Tác giả sử dụng các phương pháp nghiên cứu cụ thể bao gồm: phương pháp phân tích - tổng hợp để làm rõ tinh thần Đại hội XIV; phương pháp logic - lịch sử để đánh giá sự phát triển của công tác giáo dục chính trị và phương pháp phân tích hệ thống để xây dựng nhóm giải pháp sư phạm hiện đại trong môi trường số.

Email: lan.lethi@hust.edu.vn

3. Nội dung nghiên cứu

3.1. Tinh thần Đại hội XIV về vai trò của thanh niên và công nghệ đối với sự phát triển của đất nước

Tầm nhìn chiến lược của Đảng tại Đại hội XIV xác định rõ khát vọng bứt phá và định hình không gian phát triển mới của quốc gia trong “Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc”. Văn kiện Đại hội XIV chỉ rõ mục tiêu tổng quát cho giai đoạn phát triển tới: “Thực hiện thắng lợi mục tiêu đến năm 2030, trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; hiện thực hóa tầm nhìn đến năm 2045, trở thành nước phát triển, thu nhập cao” (Đảng Cộng sản Việt Nam, tập 1, 2026, tr. 25). Để tạo xung lực hiện thực hóa tầm nhìn này, Đảng xác lập một hệ quan điểm chỉ đạo mới, đặt công nghệ và nguồn nhân lực trẻ ở vị trí trung tâm của động lực bứt phá kinh tế - xã hội. Vai trò đó được thể hiện ở các nội dung sau:

3.1.1. Khoa học công nghệ số đóng vai trò là lực lượng sản xuất trực tiếp và động lực trung tâm để thay đổi về “Chất” cho nền kinh tế quốc gia

Quan điểm chỉ đạo chiến lược của Văn kiện Đại hội XIV đã xác lập một mô hình phát triển dựa trên nền tảng mới, yêu cầu phải: “Xác lập mô hình tăng trưởng mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026, tập 1, tr. 82). Dưới lăng kính của chủ nghĩa duy vật lịch sử, bước chuyển dịch này đòi hỏi một nguồn nhân lực trẻ không chỉ thấu suốt lý luận mà phải có năng lực làm chủ phương thức sản xuất mới. Đối với khối SV đại học, việc Đảng nhấn mạnh khẩu “Đột phá mạnh mẽ về thể chế phát triển...” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026, tập 1, tr. 146-147) cần được quán triệt thành sự khơi thông cơ chế, chính sách giáo dục trong nhà trường. Thể chế ở cấp độ vi mô chính là quy chế đào tạo, cơ chế khuyến khích SV nghiên cứu khoa học và sáng tạo số. Lý tưởng cách mạng của SV lúc này không dừng lại ở nhận thức trừu tượng mà gắn liền với tư duy đổi mới, ý thức tự lực tự cường, chủ động phá bỏ các rào cản tư duy cũ để tiếp cận tri thức công nghệ mới, chuẩn bị hành trang trở thành lực lượng lao động chất lượng cao cho đất nước.

3.1.2. Thanh niên là lực lượng nòng cốt nắm giữ và vận hành lực lượng sản xuất mới trong không gian quản trị và phát triển số

Sự chuyển dịch về chất của lực lượng sản xuất đặt lên vai thế hệ trẻ, đặc biệt là khối SV đại học, một sứ mệnh lịch sử mang tính thời đại. Thanh niên không chỉ có lợi thế về sự nhạy bén, khả năng tiếp cận nhanh với các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư mà còn là chủ thể trực tiếp tham gia đổi mới sáng tạo, làm chủ các công nghệ chiến lược như AI, công nghệ số và hạ tầng dữ liệu. Văn kiện chính thức khẳng định khát vọng thúc đẩy vai trò này bằng việc yêu cầu: “Phát huy mạnh mẽ vai trò của thanh niên, SV trong đổi mới sáng tạo, làm chủ khoa học, công nghệ và chuyển đổi số” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026, tập 1, tr. 158). Sự phát triển năng lực công nghệ cá nhân của thế hệ trẻ lúc này không còn là vấn đề tự thân mà cấu thành một phần sức mạnh nội sinh bứt phá của dân tộc.

3.1.3. Lý tưởng cách mạng hiện đại của thanh niên được đo lường bằng hành động thực tiễn thông qua việc giải quyết các bài toán phát triển của đất nước

Bản chất của lòng yêu nước và bản lĩnh chính trị trong bối cảnh hiện nay đã thoát ly khỏi biểu hiện cảm tính, trừu tượng để cụ thể hóa thành năng lực chiếm lĩnh tri thức, dùng công nghệ để giải quyết các “điểm nghẽn” thực tế. Lý tưởng cách mạng của SV trong kỷ nguyên mới được cụ thể hóa bằng việc chuyển hóa tri thức thành giải pháp thực tiễn ngay từ ghế nhà trường. Thay vì những mục tiêu vĩ mô vượt tầm, bản lĩnh của thanh niên, SV thể hiện qua việc chủ động giải quyết các bài toán đổi mới sáng tạo tại địa phương hoặc trong khuôn viên đại học. Đó là việc tham gia các dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, ứng dụng chuyển đổi số vào quản lý học tập, số hóa các hoạt động tình nguyện, hoặc đề xuất các ý tưởng công nghệ giải quyết các vấn đề an sinh xã hội ở cộng đồng. Điều này hoàn toàn đồng nhất với nhiệm vụ trọng tâm mà Báo cáo chính trị Đại hội XIV đặt ra: “Tăng cường giáo dục thế hệ trẻ Việt Nam về lý tưởng cách mạng... nuôi dưỡng ước mơ, hoài bão, ý chí, khát vọng cống hiến...” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026, tập 1, tr. 124).

3.1.4. Xây dựng bản lĩnh chính trị vững vàng và trách nhiệm pháp lý trên môi trường số là điều kiện tiên quyết để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

Không gian mạng là môi trường sinh tồn mới của SV, đồng thời cũng là mặt trận đấu tranh tư tưởng

phức tạp. Lý tưởng cách mạng của thanh niên trong kỷ nguyên số không chỉ thể hiện ở năng lực ứng dụng công nghệ phục vụ sản xuất mà còn ở bản lĩnh tự sàng lọc thông tin, khả năng miễn dịch trước trào lưu văn hóa ngoại lai lệch lạc, và ý thức thực thi nghiêm túc Luật An ninh mạng (Quốc hội, 2018). Việc bồi đắp tư duy khoa học biện chứng giúp giới trẻ chủ động nhận diện, phản bác tin giả, bảo vệ vững chắc chủ quyền số quốc gia. Định hướng này đồng nhất với Chương trình hành động của Đại hội XIV nhằm tối ưu hóa công tác tư tưởng ở cấp độ vĩ mô, chỉ đạo các ban, bộ, ngành phải có các cơ chế phối hợp cụ thể nhằm bài trừ các biểu hiện suy thoái đạo đức, phai nhạt lý tưởng và “Nuôi dưỡng hoài bão, khát vọng xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc; nêu cao tinh thần, trách nhiệm của thanh niên đối với đất nước, với xã hội” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026, tập 1, tr. 156). Như vậy, tinh thần Đại hội XIV chỉ rõ SV không thuần túy là đối tượng thụ hưởng công nghệ mà là chủ thể năng động tham gia vào quá trình đổi mới sáng tạo, chuyển hóa năng lực số thành hành động yêu nước thực tiễn.

3.2. Tác động của chuyển đổi số đến việc hình thành lý tưởng của sinh viên hiện nay

3.2.1. Chuyển đổi số góp phần khai phóng tiềm năng tiếp cận kho tàng tri thức lý luận và lịch sử Đảng của sinh viên

Sự bùng nổ của chuyển đổi số đã mở ra một không gian nhận thức mới, phá vỡ mọi rào cản về khoảng cách địa lý và thời gian trong việc tiếp cận các giá trị tư tưởng của Đảng. Đây chính là cơ hội vàng để thực hiện nguyên tắc vận dụng lý luận vào thực tiễn một cách sinh động và trực quan nhất. Trước đây, việc nghiên cứu Văn kiện Đảng hay các tư liệu Lịch sử Đảng thường bị giới hạn trong các thư viện truyền thống hoặc các giáo trình in ấn có độ trễ nhất định. Hiện nay, với việc số hóa toàn diện, SV có thể tiếp cận trực tiếp các tài liệu đó cùng toàn bộ hệ thống dữ liệu số từ các cổng thông tin điện tử của Trung ương. Điều này không chỉ giúp SV nắm bắt nhanh chóng các quyết sách chiến lược mà còn cho phép SV đối chiếu, so sánh và thấy được sự vận động, phát triển không ngừng của tư duy lý luận Đảng qua các thời kỳ. Ngoài ra, chuyển đổi số tạo điều kiện cho SV thực hiện các nghiên cứu liên ngành, kết hợp giữa công cụ dữ liệu lớn (Big Data) với phương pháp luận duy vật biện chứng để giải mã các vấn đề thời đại. Chính khả năng tự tra cứu, tự kiểm chứng tư liệu chính thống trên không gian mạng giúp SV hình thành màn lọc tư duy, tạo ra sức đề kháng tự nhiên trước những luận điệu xuyên tạc, từ đó củng cố vững chắc lý tưởng về con đường đi lên CNXH mà Đảng và nhân dân ta đã lựa chọn. Hơn thế nữa, việc số hóa các thước phim tư liệu quý giá, xây dựng các bảo tàng ảo hay hệ thống di tích lịch sử thông minh đã chuyển hóa những trang sử khô khan thành những trải nghiệm đa giác quan. Khi SV tương tác trong không gian ảo tại các địa chỉ đỏ, lòng yêu nước không còn là một khái niệm trừu tượng mà trở thành một cảm xúc hiện hữu, chân thực. Dưới góc độ tâm lý học chính trị, sự tác động trực tiếp vào cảm quan thông qua công nghệ số giúp rút ngắn quá trình chuyển hóa từ tri thức lý luận sang niềm tin, từ đó hình thành thái độ đúng đắn.

3.2.2. Nguy cơ xâm lăng văn hóa và các luồng thông tin độc hại trong không gian số

Bên cạnh những cơ hội to lớn, chuyển đổi số cũng đặt SV trước những nguy cơ hiện hữu và phức tạp, trực tiếp đe dọa đến quá trình hình thành lý tưởng cách mạng. Trong kỷ nguyên mới, không gian mạng đã trở thành chiến trường của cuộc đấu tranh tư tưởng, nơi các thế lực thù địch tận dụng triệt để lợi thế công nghệ nhằm thực hiện âm mưu diễn biến hòa bình. Trên không gian mạng, các giá trị văn hóa ngoại lai, lối sống thực dụng, ích kỷ và các trào lưu phản văn hóa được lan tỏa với tốc độ chóng mặt thông qua các thuật toán gợi ý. Điều này tạo ra nguy cơ xâm lăng văn hóa lạng lẽ, âm thầm làm phai nhạt bản sắc dân tộc và những giá trị đạo đức truyền thống. Đối với SV, những người đang trong quá trình định hình thế giới quan, nếu thiếu một hệ miễn dịch lý luận vững vàng, các em dễ rơi vào trạng thái mơ hồ về lý tưởng, dẫn đến sự suy giảm niềm tin vào con đường đi lên CNXH của đất nước.

Các thế lực thù địch không ngừng tán phát các thông tin giả mạo, xuyên tạc lịch sử Đảng và bôi nhọ lãnh đạo Đảng, Nhà nước bằng những thủ đoạn tinh vi như chiến dịch truyền thông bẩn. Nguy hiểm hơn, chúng lợi dụng các diễn đàn tự do ngôn luận để kích động tinh thần cực đoan, lôi kéo SV vào các hoạt động vi phạm pháp luật. Đây chính là vấn đề cấp thiết về trách nhiệm pháp lý của SV trên mạng xã hội.

Thực tiễn nghiên cứu cho thấy, một bộ phận không nhỏ SV hiện nay còn thiếu ý thức về ranh giới giữa tự do ngôn luận và hành vi vi phạm pháp luật trên không gian ảo. Việc vô tình chia sẻ (share) hay

tương tác (like) với những bài viết độc hại không chỉ là vấn đề về nhận thức chính trị mà còn tiềm ẩn những hệ lụy pháp lý nghiêm trọng theo Luật An ninh mạng (Quốc hội, 2018). Đặc biệt, trong không gian số, hiện tượng “bong bóng thông tin” (Echo Chamber) do các thuật toán định hướng hiển thị đang vô tình cô lập SV trong các luồng quan điểm phiến diện. Nếu một SV tò mò tiếp cận với một thông tin lệch lạc, thuật toán sẽ liên tục gợi ý các nội dung tương tự, dần dần bóp méo nhận thức của người học, dẫn đến sự phai nhạt lý tưởng hoặc hoài nghi lý luận một cách vô thức. Đây chính là điểm cốt lõi yêu cầu công tác giáo dục chính trị không thể buông lỏng mặt trận không gian mạng. Nhận diện rõ nguy cơ này, Văn kiện Đại hội XIV nhấn mạnh yêu cầu: “Lãnh đạo tốt công tác tuyên truyền, báo chí, xuất bản, truyền thông; quản lý có hiệu quả an ninh mạng; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, cơ hội chính trị. Nghiên cứu xây dựng chiến lược công tác tư tưởng trong bối cảnh chuyển đổi số” (Đảng Cộng sản Việt Nam, tập 1, 2026, tr. 131-132). Do đó, việc giáo dục lý tưởng cách mạng hiện nay phải gắn liền với việc trang bị kiến thức pháp lý, giúp SV hiểu rằng mỗi hành vi trên mạng xã hội đều cần sự chuẩn mực, bản lĩnh và sự thượng tôn pháp luật.

3.3. Thực trạng và giải pháp vận dụng tinh thần Đại hội XIV vào việc bồi đắp lý tưởng cách mạng cho sinh viên trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay

3.3.1. Về biểu hiện suy thoái, phai nhạt lý tưởng cách mạng của sinh viên trên không gian số

Bên cạnh đại bộ phận SV có bản lĩnh, không gian mạng hiện nay đang làm trầm trọng hơn một số biểu hiện tiêu cực, lệch lạc về lý tưởng cách mạng trong một bộ phận giới trẻ, biểu hiện cụ thể như sau: 1) Hiện tượng phai nhạt lý tưởng và “thờ ơ chính trị”: Một bộ phận không nhỏ SV bộc lộ tâm lý ngại học các môn Lý luận chính trị, xem nhẹ hoạt động Đảng, Đoàn. Các nghiên cứu về văn hóa ứng xử và lối sống của giới trẻ trên mạng xã hội cho thấy, SV dành phần lớn thời gian cho các trào lưu giải trí, mua sắm hoặc sùng bái thần tượng ngoại lai lệch lạc, tạo nên xu hướng “Tây hóa”, “Mỹ hóa” bề nổi. Điều này dẫn đến sự suy giảm ý chí phấn đấu, thiếu khát vọng cống hiến để “vươn mình cùng dân tộc” theo định hướng của Đại hội XIV; 2) Sự thiếu hụt trách nhiệm pháp lý và đạo đức số: Thực tế đáng báo động là phần lớn SV sử dụng Internet thường xuyên nhưng lại thiếu kiến thức pháp luật và kỹ năng an toàn thông tin. Theo số liệu thống kê từ các công trình nghiên cứu khảo sát về văn hóa ứng xử trên mạng xã hội của SV các trường đại học cho thấy, có tới 65% SV thừa nhận không hiểu rõ các quy định pháp luật liên quan đến an ninh mạng (Bộ Thông tin và Truyền thông, 2021). Do lỗ hổng nhận thức này, SV dễ bị cuốn vào các hành vi tiêu cực như: phát tán thông tin sai lệch, chia sẻ (share) hoặc tương tác (like) một cách vô thức với các bài viết bôi nhọ lịch sử Đảng, xuyên tạc Văn kiện Đại hội XIV từ các chiến dịch truyền thông bản của thế lực thù địch trên không gian mạng, vi phạm Quyết định số 874/QĐ-BTTTT về Bộ quy tắc ứng xử trên mạng xã hội (Bộ Thông tin và Truyền thông, 2021); 3) Hạn chế về “đề kháng số” trước thuật toán định hướng: Các thuật toán ẩn từ các nền tảng xuyên biên giới dễ dàng tạo ra hiện tượng “bong bóng thông tin” cô lập người học trong các luồng quan điểm phiến diện. SV chủ yếu sử dụng mạng xã hội một cách lập đi, lập lại theo định hướng hiển thị ngẫu nhiên, khiến một bộ phận hoang mang, dao động trước các thông tin xấu độc, dẫn đến sự suy giảm niềm tin chính trị vững vàng.

3.3.2. Giải pháp bồi đắp lý tưởng cách mạng cho sinh viên theo tinh thần Đại hội XIV của Đảng

Để hiện thực hóa mục tiêu bồi đắp lý tưởng cách mạng cho SV trong bối cảnh chuyển đổi số, việc đổi mới phương pháp giảng dạy cần được thực hiện thông qua các nhóm giải pháp mang tính đột phá sau:

3.3.2.1. Số hóa và hiện đại hóa hình thức truyền tải nội dung giáo dục lý tưởng

Dưới góc nhìn triết học, hình thức phải phù hợp với nội dung và ngược lại. Khi nội dung là những vấn đề chiến lược của kỷ nguyên vươn mình của dân tộc thì hình thức truyền tải không thể dừng lại ở các phương thức độc thoại truyền thống. Việc số hóa nội dung chính là cách để lý luận Mác-xít thấm thấu vào tư duy của thế hệ Gen Z một cách tự nhiên nhất. Do đó, trước hết, cần chuyển đổi từ giáo trình sơ cứng sang các định dạng nội dung số đa phương tiện. Mô hình học tập kết hợp (Blended Learning) triển khai thực tế tại Đại học Bách khoa Hà Nội với sự gia tăng mạnh mẽ từ 41 lên 135 học phần (Nguyễn Thị Huyền và các tác giả, 2024, tr.97) chính là minh chứng thực tiễn rõ nét cho thấy thế hệ trẻ thích ứng rất nhanh với các định dạng nội dung số... Vì thế, giảng viên cần chủ động xây dựng và

sử dụng các sản phẩm đồ họa như Infographic để tóm tắt các điểm nghẽn thể chế hoặc các Podcast, Video ngắn phân tích về những dấu mốc bất phá trong Văn kiện Đại hội XIV. Việc sử dụng ngôn ngữ hình ảnh và âm thanh sống động sẽ giúp SV dễ dàng nắm bắt các quy luật khách quan của sự phát triển đất nước, biến những khái niệm vốn được cho là khô khan thành những kiến thức gần gũi, dễ nhớ và dễ lan tỏa. Thứ hai, cần ứng dụng công nghệ thực tế ảo (VR/AR trong tái hiện lịch sử Đảng). Đây là giải pháp mang tính đột phá về mặt phương pháp luận, giúp hiện thực hóa nguyên tắc thống nhất giữa logic và lịch sử. Bằng cách sử dụng kính VR hoặc các ứng dụng AR, giảng viên có thể đưa SV nhập vai vào các sự kiện lịch sử trọng đại của Đảng hoặc tham quan các bảo tàng ảo về thành tựu đổi mới. Khi được tận mắt chứng kiến bối cảnh lịch sử qua công nghệ mô phỏng, SV sẽ có được sự rung động về mặt cảm xúc, đây là tiền đề quan trọng để chuyển hóa từ nhận thức lý tính sang niềm tin chính trị vững vàng. Thứ ba, xây dựng kho tàng dữ liệu số dùng chung. Cần thiết lập một nền tảng dữ liệu trực tuyến, nơi lưu trữ các bài giảng mẫu, các đoạn phim tư liệu đã được chuẩn hóa về tinh thần Đại hội XIV. Điều này không chỉ hỗ trợ giảng viên trong việc làm mới bài giảng mà còn tạo không gian cho SV chủ động tra cứu, nghiên cứu độc lập. Đây chính là cách chúng ta tạo ra một môi trường sinh thái số lành mạnh, lấy cái đẹp dẹp cái xấu, lấy thông tin chính thống để đẩy lùi các luận điệu xuyên tạc trên mạng xã hội.

3.3.2.2. Xây dựng hệ sinh thái số trong công tác Đảng/Đoàn tại trường học

Nếu giải pháp thứ nhất tập trung vào việc làm mới nội dung truyền tải thì giải pháp thứ hai hướng đến việc tạo lập một không gian sinh tồn mới cho lý tưởng cách mạng trên môi trường số. Trong kỷ nguyên vươn mình, hệ sinh thái số không chỉ là công cụ quản lý mà phải là mảnh đất màu mỡ để SV trải nghiệm và hiện thực hóa bản lĩnh chính trị của mình. Thực tế, việc ứng dụng công nghệ để đồng bộ dữ liệu sinh hoạt, học tập trực tuyến thông qua ứng dụng di động gắn với tài khoản số của SV đã chứng minh hiệu quả vượt trội trong việc loại bỏ tính hình thức, tạo không khí thi đua thực chất trong học đường (Đoàn Văn Em, 2023). Vì vậy, cần phát triển các ứng dụng (App) học tập Nghị quyết theo mô hình Gamification (trò chơi hóa). Đây là sự vận dụng sáng tạo tư duy đổi mới của Đảng về phương thức tiếp cận quần chúng trong thời đại mới. Thay vì các buổi học tập Nghị quyết theo lối mòn hội trường, các nhà trường cần phát triển hoặc tích hợp các ứng dụng học tập có tính tương tác cao. Việc áp dụng các cơ chế thi đua, bảng xếp hạng, và đổi điểm thưởng (Gamification) khi tìm hiểu về Văn kiện Đại hội XIV sẽ kích thích tính chủ động và lòng tự hào của SV. Dưới góc độ lịch sử Đảng, đây là sự kế thừa truyền thống bình dân học vụ nhưng được nâng tầm bằng công nghệ, giúp tri thức lý luận trở nên sống động và gắn liền với nhu cầu khẳng định bản thân của tuổi trẻ. Ngoài ra cần thiết lập các diễn đàn SV trên mạng xã hội gắn với mục tiêu Đại hội XIV. Không gian mạng xã hội (Facebook, Zalo, Tiktok) phải được coi là mặt trận chính yếu để bồi đắp lý tưởng. Nhà trường cần chủ động xây dựng các nhóm thảo luận chuyên sâu, nơi giảng viên và SV cùng trao đổi về những vấn đề thời sự của đất nước như “đột phá thể chế”, “phát triển kinh tế xanh” hay “chuyển đổi số toàn diện”. Các diễn đàn này không chỉ là nơi cung cấp thông tin mà còn là môi trường để SV thực hành tư duy phản biện, tranh luận khoa học dựa trên phương pháp luận Mác-xít. Việc tạo lập hệ sinh thái này giúp chuyển hóa những khái niệm vĩ mô trong văn kiện thành những chủ đề thảo luận gần gũi. Khi SV tham gia vào các cuộc thi trực tuyến hay diễn đàn chính trị, các em đang trực tiếp tham gia vào quá trình phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, ý chí tự lực, tự cường. Hệ sinh thái số sẽ đóng vai trò là màng lọc tự nhiên, giúp SV nhận diện và đấu tranh có hiệu quả với các quan điểm sai trái, thù địch thông qua sức mạnh tập thể và sự dẫn dắt của tri thức khoa học.

3.3.2.3. Nâng cao “đề kháng số” và bản lĩnh thực thi trách nhiệm pháp lý cho sinh viên

Trong bối cảnh chuyển đổi số mạnh mẽ hiện nay, việc bồi đắp lý tưởng cách mạng không thể tách rời nhiệm vụ trang bị kỹ năng tự bảo vệ và đấu tranh trên không gian mạng. Trước thực trạng có tới 65% SV chưa nắm rõ quy định pháp luật trên không gian mạng theo khảo sát của Bộ Thông tin và Truyền thông (2021), giải pháp gần bồi đắp lý tưởng với việc trang bị kỹ năng thực thi trách nhiệm pháp lý và xây dựng chuẩn mực đạo đức số là đòi hỏi cấp bách và mang tính thực tiễn sâu sắc... Đây là giải pháp mang tính hậu kiểm và thực thi nhằm biến mỗi SV thành một chiến sĩ trên mặt trận tư tưởng số, đủ sức mạnh để chuyển hóa nhận thức lý luận thành hành động bảo vệ Đảng và Tổ quốc. Trước hết, cần giáo dục cách thức

nhận diện và phản bác tin giả, bảo vệ nền tảng tư tưởng Đảng. Dưới góc độ tư duy biện chứng, để bảo vệ cái đúng, ta phải hiểu sâu sắc và biết cách loại bỏ cái sai. Giảng viên cần trang bị cho SV phương pháp luận khoa học để bóc tách các thủ đoạn tinh vi của thế lực thù địch như: kỹ thuật ngụy tạo sự thật, cắt ghép bối cảnh hay thao túng tâm lý bằng thuật toán. SV cần được hướng dẫn cách kiểm chứng thông tin qua các kênh chính thống của Đảng và Nhà nước, từ đó hình thành khả năng miễn dịch tự nhiên trước các luận điệu xuyên tạc lịch sử và phủ nhận thành tựu của Đại hội XIV. Việc bảo vệ nền tảng tư tưởng Đảng lúc này không còn là những khẩu hiệu khô khan mà là kỹ năng nhận diện và hành động thực tế của mỗi cá nhân trên không gian ảo. Thứ hai, gắn lý tưởng cách mạng với trách nhiệm pháp lý của công dân số. Lý tưởng cách mạng trong kỷ nguyên mới phải được định hình bằng sự thượng tôn pháp luật. SV cần hiểu rõ rằng: lòng yêu nước và lý tưởng Đảng phải được thể hiện qua hành vi chuẩn mực trên mạng xã hội. Việc thực thi nghiêm túc Luật An ninh mạng (Quốc hội, 2018), ý thức rõ về trách nhiệm pháp lý đối với mỗi hành vi tương tác, chia sẻ thông tin chính là biểu hiện sinh động nhất của bản lĩnh chính trị. Thứ ba, xây dựng chuẩn mực đạo đức số. Giáo dục lý tưởng cần hướng tới việc xây dựng một thể hệ công dân số vừa có “*Hồng*”, vừa có “*Chuyên*”. SV không chỉ giỏi công nghệ mà còn phải có đạo đức cách mạng trong sáng, biết dùng công nghệ để lan tỏa các giá trị nhân văn, thúc đẩy những điều tốt đẹp và kiên quyết bài trừ những rác thải văn hóa. Điều này hoàn toàn thống nhất với định hướng trong Văn kiện Đại hội XIV về việc xây dựng môi trường văn hóa số lành mạnh, an toàn, nơi con người là chủ thể có trách nhiệm và đầy đủ bản lĩnh để vươn mình cùng dân tộc.

4. Kết luận

Thông qua việc nghiên cứu tư duy chiến lược của Văn kiện Đại hội XIV kết hợp với phân tích các khía cạnh tác động của môi trường số, bài viết đã làm rõ tính cấp bách của công tác bồi đắp lý tưởng cách mạng cho sinh viên hiện nay. Kết quả nghiên cứu khẳng định rằng, trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, công nghệ số đóng vai trò là phương tiện thúc đẩy mạnh mẽ nhưng lý tưởng cách mạng mới là định hướng giá trị cốt lõi quy định bản lĩnh của thế hệ trẻ. Trên cơ sở chỉ ra những biểu hiện tiêu cực thực tế như sự phai nhạt lý tưởng, hiện tượng thờ ơ chính trị hay lỗ hổng về trách nhiệm pháp lý trên không gian mạng, bài viết đã hệ thống hóa các giải pháp mang tính khả thi cao. Hệ thống giải pháp này có sự kết hợp chặt chẽ giữa việc kế thừa các mô hình thực tiễn hiệu quả như phương thức học tập kết hợp, mô hình câu lạc bộ lý luận trẻ và số hóa công tác quản lý đoàn viên với việc đề xuất các hướng đi đột phá mới như ứng dụng thực tế ảo và xây dựng kho dữ liệu số. Khi các giải pháp số hóa, trò chơi hóa nội dung và giáo dục trách nhiệm pháp lý được triển khai đồng bộ, chất lượng tiếp thu lý luận và sức đề kháng tư tưởng của sinh viên sẽ được nâng lên rõ rệt. Đây chính là cơ sở khoa học quan trọng để các trường đại học tiếp tục đổi mới công tác giáo dục chính trị tư tưởng, góp phần xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao, có bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ năng lực gánh vác sứ mệnh quốc gia trong bối cảnh chuyển đổi số.

Tài liệu tham khảo

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021). *Giáo trình Triết học Mác-Lênin (Dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị)*. NXB Chính trị Quốc gia Sự thật.
- Bộ Thông tin và Truyền thông (2021). *Quyết định số 874/QĐ-BTTTT ngày 17/6/2021 về việc “Ban hành bộ quy tắc ứng xử trên mạng xã hội”*.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII (tập 1)*. NXB Chính trị Quốc gia Sự thật.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2026). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV (tập 1)*. NXB Chính trị Quốc gia Sự thật.
- Đoàn Văn Em (2023). *Kỹ năng sử dụng Internet của sinh viên Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh trong bối cảnh chuyển đổi số của Việt Nam*. *Tạp chí Khoa học Đại học Đà Lạt*, tập 13, số 2, tr. 45-58.
- Nguyễn Thị Huyền và các tác giả (2024). *Giáo dục đại học số tại Việt Nam: Thực trạng và định hướng phát triển với kinh nghiệm từ đại học Bách Khoa Hà Nội*. *Kỷ yếu hội thảo khoa học “Đào tạo giáo viên trước tác động của công nghệ số và trí tuệ nhân tạo”*, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2.
- Nguyễn Trọng Nghĩa (chủ biên, 2024). *Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng: Những vấn đề lý luận và thực tiễn*. NXB Chính trị Quốc gia Sự thật.
- Quốc hội (2018). *Luật An ninh mạng*. Luật số 24/2018/QH14, ngày 12/6/2018.
- Trần Văn Phòng (2021). *Triết học Mác-Lênin với việc bồi dưỡng thế giới quan, phương pháp luận khoa học cho sinh viên hiện nay*. NXB Lý luận chính trị.
- Tô Lâm (2024). *Chuyển đổi số - Động lực quan trọng đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới*. *Tạp chí Cộng sản*, tháng 9.
- Thủ tướng Chính phủ (2022). *Quyết định số 411/QĐ-TTg, ngày 31/3/2022 Phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*.